

Số: 204/BC-SKHĐT

Kiên Giang, ngày 20 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

**Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, định kỳ đến ngày 15/9/2022**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang và Công văn số 1400/UBND-KT ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc chấn chỉnh công tác đăng ký, lập, phân bổ kế hoạch đầu tư công hàng năm. Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan/đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh một số nội dung như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 ĐẾN NGÀY 15/9/2022

I. Tình hình phân bổ, thực hiện và giải ngân

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công được Hội đồng nhân dân tỉnh giao là 5.327.846 triệu đồng (*bổ sung vốn đối ứng các Chương trình Mục tiêu Quốc gia*). UBND tỉnh đã triển khai giao chi tiết vốn đầu tư công cho các Sở, ban ngành và địa phương triển khai thực hiện, đến nay đã giao chi tiết 5.327.846 triệu đồng, đạt 100% so Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh giao, trong đó: vốn ngân sách địa phương đã giao 3.930.690 triệu đồng; vốn ngân sách Trung ương đã giao 1.397.156 triệu đồng.

Đến ngày 15/9/2022, giá trị giải ngân là 2.454.890/5.327.846 triệu đồng, đạt 46,08% kế hoạch. Trong đó: nguồn vốn do các Sở, ban, ngành cấp tỉnh quản lý (chiếm 45,97% kế hoạch) giá trị giải ngân là 1.128.737/2.449.332 triệu đồng, đạt 46,08% kế hoạch, đến nay có 06/23 đơn vị giải ngân đạt tỷ lệ trên 65% kế hoạch vốn⁽¹⁾; nguồn vốn do cấp huyện, thành phố quản lý (chiếm 54,03% kế hoạch) giá trị giải ngân là 1.326.153/2.878.514 triệu đồng, đạt 46,07% kế hoạch, đến nay có 05/15 đơn vị giải ngân đạt tỷ lệ trên 65% kế hoạch vốn⁽²⁾.

(Chi tiết Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo).

⁽¹⁾ Ban Dân tộc đạt 99,97%; Sở Y tế đạt 95,69%; Trường Cao đẳng Nghề đạt 93,59%; Đài Phát thanh và Truyền hình đạt 93,17%; Văn phòng UBND tỉnh đạt 92,67%; Công an tỉnh đạt 88,25%.

⁽²⁾ Huyện Gò Quao đạt 72,60%; Thành phố Rạch Giá đạt 69,05%; Huyện Vĩnh Thuận đạt 66,82%; Huyện An Biên đạt 66,46%; Huyện Châu Thành đạt 65,76%.



Có 36 công trình lớn, trọng điểm do các Sở, ban ngành cấp tỉnh và các địa phương quản lý được bố trí 2.097.366/5.327.846 triệu đồng, chiếm 39,37% kế hoạch vốn năm 2022 của cả tỉnh. Kết quả đến ngày 15/9/2022, giá trị giải ngân là 1.022.233/2.097.366 triệu đồng, đạt 48,74% kế hoạch.

(Chi tiết Phụ lục III kèm theo).

II. Những nguyên nhân ảnh hưởng kết quả giải ngân thấp:

1. Một số dự án chậm phê duyệt (hoặc điều chỉnh) dự toán, dự án nên triển khai chậm các gồm: Dự án ĐTXD Đường KT1, huyện An Minh *(đã phê duyệt điều chỉnh dự án, đang ở bước điều chỉnh thiết kế, dự toán)*; Dự án ĐTXD quảng trường trung tâm và tượng đài Bác Hồ tại phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc *(chưa phê duyệt dự án, đang ở bước thẩm tra thiết kế)*; Dự án Trung tâm triển lãm văn hóa nghệ thuật và bảo tồn di sản Văn hóa tỉnh; Dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm văn hóa tỉnh giai đoạn 2016-2020; Dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai.

2. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng chậm, còn nhiều vướng mắc dẫn đến một số dự án đến nay giải ngân chưa cao *(chi tiết tại phụ lục 3)* gồm: Dự án ĐTXD công trình đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất; Dự án Đường ven sông Cái Lớn (đi qua huyện An Biên, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận và một phần huyện Gò Quao); Dự án ĐTXD công trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương; Dự án đường tránh thị trấn Kiên Lương (điểm đầu ĐT.971 đến trạm điện Kiên Bình QL80); Dự án Nâng cấp, mở rộng đường quanh núi Hòn Me (đoạn đường trên thân đê + đoạn từ UBND xã Thổ Sơn đến ngã ba cổng Hòn Quéo); Dự án Đường vào khu du lịch Ba Hòn (cây xăng Bình Phận - mộ Chị Sứ); Dự án Đồn biên phòng cửa khẩu Cảng Hòn Chông; Dự án Đường Trung tâm Bãi Trường đoạn 3 và các đường nhánh *(vướng giải phóng mặt bằng 03 hộ và 01 đoạn chưa phê duyệt phương án giải phóng mặt bằng)*; Dự án Đường nhánh số 3 - Khu vực Bãi Trường *(vướng giải phóng mặt bằng 03 hộ)*.

3. Một số dự án nhà thầu chưa huy động đầy đủ vật tư, nhân lực nên thi công chậm gồm: Dự án ĐTXD công trình đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất; Dự án ĐTXD công trình cảng hành khách Rạch Giá, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững (Vnsat).

4. Đối với các dự án sử dụng vốn từ nguồn sử dụng đất thành phố Phú Quốc: Tổng kế hoạch vốn các dự án 585.000 triệu đồng đến nay giải ngân được 197.790 triệu đồng, đạt 33,8% kế hoạch (do thu không đạt kế hoạch).

5. UBND tỉnh vừa bổ sung vốn đối ứng các Chương trình Mục tiêu Quốc gia (03 chương trình) tổng kế hoạch là 203.427 triệu đồng cuối tháng 08 nên chưa có giải ngân.

6. Một số Sở, ngành, huyện, thành phố có kế hoạch vốn lớn nhưng đến nay tỷ lệ giải ngân còn thấp gồm: Sở Giao thông Vận tải; Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Văn hoá Thể thao; Sở Du

lịch; Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Sở Tài Nguyên và Môi trường; thành phố Hà Tiên; thành phố Phú Quốc; huyện Kiên Lương; huyện Hòn Đất.

B. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Trên cơ sở tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo một số nhiệm vụ như sau:

1. Nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 và Công văn số 1400/UBND-KT ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc chấn chỉnh công tác đăng ký, lập, phân bổ kế hoạch đầu tư công hàng năm.

2. UBND huyện An Minh và Sở Văn hoá Thể thao đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án ĐTXD Đường KT1, huyện An Minh và Dự án ĐTXD quảng trường trung tâm và tượng đài Bác Hồ tại phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc.

3. UBND huyện Hòn Đất, UBND huyện Kiên Lương, UBND huyện U Minh Thượng, UBND huyện Châu Thành, UBND thành phố Rạch Giá, UBND thành phố Phú Quốc, Sở Giao thông Vận tải,... và các đơn vị khác có liên quan đơn đốc bộ phận chuyên môn tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, hoàn thành sớm các thủ tục về giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn.

4. Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Tài Nguyên và Môi trường tiếp tục đơn đốc nhà thầu thi công các công trình chậm tiến độ hoặc có giải pháp cụ thể nhằm giải ngân vốn đạt kế hoạch.

5. Ban hành văn bản đơn đốc đối với một số Sở, ngành, huyện, thành phố có tỷ lệ giải ngân chưa cao. Đồng thời, yêu cầu cắt giảm, điều chuyển vốn từ các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn.

6. Các Sở, ngành và địa phương nhanh chóng phân khai chi tiết, đẩy nhanh tiến độ hoàn tất hồ sơ, thủ tục triển khai 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, định kỳ đến ngày 15/9/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban Giám đốc Sở;
- Phòng THQHKH;
- Lưu: VT, nhnguyen.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Huỳnh Xuân Vũ

PHỤ LỤC I
BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 (THEO NGUỒN VỐN)
(Kèm theo Báo cáo số 204 /BC-SKHĐT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị: triệu đồng.

TT	NGUỒN VỐN	Kế hoạch năm 2022 (theo NQ HĐND tỉnh)	Kế hoạch năm 2022 (UBND tỉnh giao chi tiết)	Tỷ lệ giao vốn so với NQ HĐND tỉnh	THTH từ đầu năm đến ngày 15/9/2022 (theo số liệu thực tế của Kho bạc Nhà nước tỉnh)		Kế hoạch năm 2022 (còn lại chưa giải ngân)	
					Giá trị giải ngân	Tỷ lệ %	Giá trị	Tỷ lệ %
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=4-6	9=8/4
	TỔNG SỐ	5.327.846	5.327.846	100%	2.454.891	46,08%	2.872.955	53,92%
I	Vốn ngân sách địa phương, trong đó:	3.930.690	3.930.690	100%	1.994.364	50,74%	1.936.326	49,26%
1	Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	1.019.590	1.019.590	100%	568.155	55,72%	451.435	44,28%
2	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	1.300.000	1.300.000	100%	448.088	34,47%	851.912	65,53%
3	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	1.600.000	1.600.000	100%	967.021	60,44%	632.979	39,56%
4	Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương	11.100	11.100	100%	11.100	100,00%	0	0,00%
II	Vốn ngân sách Trung ương, trong đó:	1.397.156	1.397.156	100%	460.527	32,96%	936.629	67,04%
1	Vốn trong nước	1.094.718	1.094.718	100%	414.006	37,82%	680.712	62,18%
	<i>Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực, trong đó:</i>	1.094.718	1.094.718	100%	414.006	37,82%	680.712	62,18%
2	Vốn nước ngoài	99.011	99.011	100%	46.521	46,99%	52.490	53,01%
3	Nguồn vốn chương trình mục tiêu Quốc gia (ĐTPT), trong đó:	203.427	203.427	100%	-	0,00%	203.427	100,00%
	<i>Chương trình MTQG nông thôn mới</i>	125.580	125.580	100%	-	0,00%	125.580	100,00%
	<i>Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững</i>	19.106	19.106	100%	-	0,00%	19.106	100,00%
	<i>Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</i>	58.741	58.741	100%	-	0,00%	58.741	100,00%

PHỤ LỤC II
BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022
(THEO SỞ, BAN, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG)

(Kèm theo Báo cáo số 204/BC-SKHĐT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị: triệu đồng.

TT	Theo ngành/địa phương	Kế hoạch năm 2022 (UBND tỉnh giao chi tiết)		THTH từ đầu năm đến ngày 15/9/2022 (theo số liệu thực tế của Kho bạc Nhà nước tỉnh)		Kế hoạch năm 2022 (còn lại chưa giải ngân hết)		Các đơn vị gửi báo cáo định kỳ theo Chỉ thị 04/CT-UBND
		Số vốn	Chiếm tỷ lệ	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ %	Giá trị còn lại chưa giải ngân	Tỷ lệ %	
1	2	3	4	5	6=5/3	7=3-5	8=7/3	9
	TỔNG CỘNG	5.327.846	100%	2.454.890	46,08%	2.872.956	53,92%	
A	CÁC SỞ, BAN, NGÀNH	2.449.332	45,97%	1.128.737	46,08%	1.320.595	53,92%	
1	Ban Dân tộc	3.000	0,06%	2.999	99,97%	1	0,03%	
2	Sở Y tế	396.549	7,44%	379.448	95,69%	17.101	4,31%	
3	Trường Cao đẳng Nghề	10.000	0,19%	9.359	93,59%	641	6,41%	
4	Đài Phát thanh và Truyền hình	5.800	0,11%	5.404	93,17%	396	6,83%	
5	Văn phòng UBND tỉnh	13.000	0,24%	12.047	92,67%	953	7,33%	
6	Công an tỉnh	38.800	0,73%	34.242	88,25%	4.558	11,75%	
7	Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang	8.000	0,15%	4.963	62,04%	3.037	37,96%	
8	BCH Quân sự tỉnh	20.800	0,39%	12.155	58,44%	8.645	41,56%	
9	Văn phòng Tỉnh ủy	60.733	1,14%	27.410	45,13%	33.323	54,87%	
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	362.680	6,81%	158.300	43,65%	204.380	56,35%	
11	Sở Giao thông vận tải	987.301	18,53%	414.042	41,94%	573.259	58,06%	
12	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	23.467	0,44%	7.800	33,24%	15.667	66,76%	
13	Sở Giáo dục và Đào tạo	119.185	2,24%	37.117	31,14%	82.068	68,86%	
14	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	21.960	0,41%	6.463	29,43%	15.497	70,57%	
15	Sở Du lịch	25.000	0,47%	6.074	24,30%	18.926	75,70%	
16	Sở Văn hóa và Thể thao	151.000	2,83%	8.510	5,64%	142.490	94,36%	
17	Trường Cao đẳng Kiên Giang	14.766	0,28%	812	5,50%	13.954	94,50%	
18	Sở Kế hoạch và Đầu tư	17.000	0,32%	802	4,72%	16.198	95,28%	
19	Sở Tài nguyên và Môi trường	89.793	1,69%	790	0,88%	89.003	99,12%	
20	Sở Nội vụ	2.300	0,04%	-	0,00%	2.300	100,00%	Vừa có kế hoạch bổ sung vốn

TT	Theo ngành/địa phương	Kế hoạch năm 2022 (UBND tỉnh giao chi tiết)		THTH từ đầu năm đến ngày 15/9/2022 (theo số liệu thực tế của Kho bạc Nhà nước tỉnh)		Kế hoạch năm 2022 (còn lại chưa giải ngân hết)		Các đơn vị gửi báo cáo định kỳ theo Chỉ thị 04/CT-UBND
		Số vốn	Chiếm tỷ lệ	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ %	Giá trị còn lại chưa giải ngân	Tỷ lệ %	
1	2	3	4	5	6=5/3	7=3-5	8=7/3	9
21	Sở Thông tin và Truyền thông	9.000	0,17%	-	0,00%	9.000	100,00%	Đang chuẩn bị ký hợp đồng
22	Chi trả nợ lãi tiền vay từ Chính phủ vay nước ngoài về cho địa phương vay lại	5.000	0,09%	-	0,00%	5.000	100,00%	
23	Sở Ngoại vụ	457	0,01%	-	0,00%	457	100,00%	Vừa có kế hoạch bổ sung vốn
24	Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	58.741	1,10%	-	0,00%	58.741	100,00%	Chưa phân khai
B	CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ	2.878.514	54,03%	1.326.153	46,07%	1.552.361	53,93%	
1	Huyện Gò Quao	102.222	1,92%	74.211	72,60%	28.011	27,40%	
2	Thành phố Rạch Giá	196.874	3,70%	135.950	69,05%	60.924	30,95%	
3	Huyện Vĩnh Thuận	73.847	1,39%	49.342	66,82%	24.505	33,18%	
4	Huyện An Biên	180.067	3,38%	119.681	66,46%	60.386	33,54%	
5	Huyện Châu Thành	164.395	3,09%	108.099	65,76%	56.296	34,24%	
6	Huyện Tân Hiệp	73.077	1,37%	43.320	59,28%	29.757	40,72%	
7	Huyện An Minh	173.393	3,25%	102.632	59,19%	70.761	40,81%	
8	Huyện Giang Thành	94.509	1,77%	54.073	57,21%	40.436	42,79%	
9	Huyện Giồng Riềng	154.035	2,89%	86.306	56,03%	67.729	43,97%	
10	Huyện Kiên Hải	104.085	1,95%	52.491	50,43%	51.594	49,57%	
11	Huyện Hòn Đất	108.792	2,04%	47.801	43,94%	60.991	56,06%	
12	Huyện U Minh Thượng	77.417	1,45%	32.647	42,17%	44.770	57,83%	
13	Thành phố Hà Tiên	146.868	2,76%	60.164	40,96%	86.704	59,04%	
14	Huyện Kiên Lương	128.183	2,41%	46.555	36,32%	81.628	63,68%	
15	Thành phố Phú Quốc	1.100.750	20,66%	312.881	28,42%	787.869	71,58%	

PHỤ LỤC III
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN, TRỌNG ĐIỂM CỦA CÁC SỞ, BAN NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 204/BC-SKHĐT ngày 20 tháng 09 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị tính: triệu đồng.

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/9/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG CỘNG		12.907.373	2.097.366	1.022.233	48,74%	1.205.133		
A	CÔNG TRÌNH CHUYÊN TIẾP		10.049.222	1.408.365	697.525	49,53%	840.840		
I	Sở Giao thông vận tải		3.157.154	390.907	185.463	47,44%	205.444		
1	Dự án ĐTXD công trình đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất	Sở GTVT	952.960	110.000	47.729	43,39%	62.271	- Vướng GPMB: Tại TPRG còn 01 hộ (đang trình phương án bổ sung), tại huyện Hòn Đất còn 10 hộ (kiểu nại đòi tăng giá đất). - Về tiến độ thi công: Nhà thầu liên danh Tổng Công ty Xây dựng Trường Sơn – Tổng Công ty 319 Bộ Quốc Phòng – Công ty Cổ phần Trường Sơn 185 có tiến độ thi công rất chậm (Tổng Công ty Xây dựng Trường Sơn ngưng thi công toàn bộ công trình). Mặc dù, Ban Quản lý dự án đã nhiều lần nhắc nhở, cảnh cáo bằng văn bản (Cty Trường Sơn 02 lần nhắc nhở và 01 lần thông báo cảnh cáo; Cty 319 có 02 lần nhắc nhở; Cty 185 có 09 lần nhắc nhở và 01 lần thông báo cảnh cáo) nhưng tình hình không chuyển biến. Hiện nay đã giao thầu phụ là Công ty Thuận Phát EC thực hiện một phần khối lượng đảm nhận của các nhà thầu trong liên danh với giá trị giao thầu phụ khoảng 74.000 triệu đồng.	- Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo: Sở GTVT, BQL dự án ĐTXD các Công trình Giao thông, UBND TP Rạch Giá, UBND huyện Hòn Đất và các đơn vị liên quan phối hợp hoàn thành các thủ tục, để triển khai hoàn thành sớm đưa công trình vào sử dụng. - Đề nghị Sở GTVT đôn đốc nhà thầu phụ hoàn thành các phần khối lượng đã ký hợp đồng hoàn thành giải ngân tổng số vốn theo kế hoạch.
2	Dự án ĐTXD công trình nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc	Sở GTVT	919.628	22.315	22.314	100,00%	1	- Tuyển nhánh nối: Tổng số hộ giải phóng mặt bằng là 115 hộ, hiện nay đã chi trả và bàn mặt bằng thi công 85 hộ, còn lại 30 hộ chưa bàn giao mặt bằng. Trong đó 21 hộ nằm trong phương án được duyệt nhưng còn khiếu nại về chế độ chính sách và 09 hộ chưa được phê duyệt phương án bồi thường (Ban bồi thường TP Phú Quốc đang lập thủ tục trình phê duyệt bổ sung. Dự kiến phê duyệt trong tháng 8/2022). - Đoạn tuyến mở rộng: Còn 03 hộ, chiều dài 300m, địa phương đã tổ chức đối thoại vận động cho thi công trước nhưng người dân chưa thống nhất. Ban bồi thường Phú Quốc chưa tổ chức thu thập thông tin và đo đạc lập PA bồi thường. - Về tiến độ thi công: Nhà thầu Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn và Tổng Công ty 319 Bộ Quốc phòng thi công cầu cấm chướng (Tổng Công ty Xây dựng Trường Sơn thi công cầu Cửa cạn chậm so với cam kết). Mặc dù, Ban Quản lý dự án đã nhiều lần nhắc nhở, cảnh cáo bằng văn bản (Cty Trường Sơn 07 lần nhắc nhở; Cty 319 có 04 lần nhắc nhở và 02 lần thông báo cảnh cáo) nhưng tình hình thi công không chuyển biến tích cực.	- Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo: Sở GTVT, BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông, UBND TP Phú Quốc và Ban bồi thường HT&TĐC và các đơn vị liên quan hoàn thành các thủ tục, bồi hoàn xong để triển khai hoàn thành. - Đề nghị Sở GTVT và BQL dự án ĐTXD ĐTXD các Công trình Giao thông có biện pháp xử lý theo quy định đối với nhà thầu thi công không đảm bảo tiến độ như hợp đồng đã ký.

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/9/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
3	Dự án ĐTXD công trình cảng hành khách Rạch Giá, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Sở GTVT	409.993	60.000	16.386	27,31%	43.614	Về tiến độ thi công: Phần khối lượng do Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn thi công rất chậm so với tiến độ hợp đồng (Nhà thầu ngưng thi công từ ngày 10/7/2022 đến nay). Mặc dù, Ban Quản lý dự án đã nhiều lần nhắc nhở (05 lần), cảnh cáo bằng văn bản (02 lần) nhưng tình hình thi công không chuyển biến tích cực.	- Đề nghị Sở GTVT và BQL dự án ĐTXD ĐTXD các Công trình Giao thông có biện pháp xử lý theo quy định đối với nhà thầu thi công không đảm bảo tiến độ như hợp đồng đã ký.
4	Đường ven sông Cái Lớn (đi qua huyện An Biên, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận và một phần huyện Gò Quao)	Sở GTVT	392.122	90.000	28.860	32,07%	61.140	Huyện UMT: Vướng GPMB trên địa bàn 16 hộ (do chưa thống nhất giá bồi thường, yêu cầu nâng giá đất).	Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo: Sở GTVT, BQL dự án ĐTXD các Công trình Giao thông, UBND huyện U Minh Thượng và các đơn vị liên quan phối hợp, xử lý hoàn thành sớm việc Giải phóng mặt bằng sớm đưa dự án vào sử dụng.
5	Cải tạo, nâng cấp đường vào khu căn cứ Tỉnh ủy ở UMT	Sở GTVT	125.059	40.000	29.686	74,22%	10.314	Phạm vi mặt bằng thi công còn vướng 50 hộ dân.chưa bàn giao cho nhà thầu.	Đề nghị Sở GTVT, BQL dự án ĐTXD các Công trình Giao thông và UBND huyện U Minh Thượng phối hợp, vận động người dân (50 hộ) để tiếp tục hoàn thành chi trả tiền bồi thường cho các hộ còn lại.
6	Nâng cấp đường thứ 2 đến Công Sự, huyện An Biên và U Minh Thượng	Sở GTVT	277.849	43.292	23.192	53,57%	20.100	- Địa bàn huyện An Biên: còn lại 05 hộ chưa nhận tiền. - Địa bàn huyện U Minh Thượng: còn lại 05 hộ chưa nhận tiền.	Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo: Sở GTVT, BQL dự án ĐTXD các Công trình Giao thông, UBND huyện An Biên, huyện U Minh Thượng và các đơn vị liên quan phối hợp, xử lý hoàn tất để sớm đưa dự án vào hoạt động
7	Cầu Mỹ Thái (Vượt kênh Rạch Giá - Hà Tiên)	Sở GTVT	79.543	25.300	17.296	68,36%	8.004	Đã phê duyệt phương án GPMB, đang giải ngân chi tiền bồi thường cho dân (số hộ chưa nhận tiền là 29/37 hộ)	Đề nghị chủ đầu tư và BQL ĐTXD ĐTXD các Công trình Giao thông, UBND huyện Hòn Đất tiếp tục phối hợp vận động người dân hoàn thành GPMB để bàn giao công trình cho nhà thầu thi công.
II	Sở Nông nghiệp và PTNT		2.807.985	337.530	148.022	43,85%	189.508		
1	Hồ chứa nước Bãi Cây Mến, huyện Kiên Hải	Sở NN và PTNT	152.289	12.000	11.067	92,23%	933	Tiến độ thực hiện các công việc so với hợp đồng như sau: Thi công bê tông thân đập 05 khối tràn, bê tông hoàn thiện thân đập đạt khoảng 90%. Thi công tuyến kênh dẫn sau tràn, cầu qua kênh xà dạt khoảng 100%. Thi công cụm công trình xử lý nước và trạm bơm, hoàn thiện cống lấy nước đạt khoảng 90%. Thi công đường ống cấp nước quanh đảo đạt khoảng 100%. Dự kiến trong quý III/2022 sẽ tổng kiểm tra nghiệm thu đưa vào sử dụng.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
2	Dự án cấp nước tập trung trên địa bàn nông thôn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016 -2020	Sở NN và PTNT (TTNS & VSMT NT)	96.346	5.000	1	0,02%	4.999	Đang chờ trình phê duyệt QHTT giai đoạn 1, đang trình thẩm định điều chỉnh phần vốn kết dư để triển khai giai đoạn 2. dự kiến trong quý III/2022 sẽ triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/9/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
3	Dự án đầu tư xây dựng 18 cống trên tuyến đê biển, ven biển tỉnh Kiên Giang	Sở NN và PTNT	1.484.000	181.230	75.191	41,49%	106.039	Đang triển khai đóng cọc bản đáy cống, cầu giao thông, đã hoàn thành công tác đúc cọc BTCT W500....., đã gia công chế tạo phần cơ khí, cửa van, xi lanh thủy lực đã nhập về của cống Vàm Bà Lịch. Công âu thuyền T3 Hòa Điền vương giải tỏa mặt bằng, đang trình phê duyệt phương án bồi hoàn mới và điều chỉnh dự án.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
4	Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long (MD-ICRSL) - WB9	Sở NN và PTNT	736.799	90.300	42.686	47,27%	47.614	Đang triển khai thi công 09 cống, cơ bản đã hoàn thành khoảng 93%, dự kiến trong quý III/2022 sẽ tổng kiểm tra, quý IV/2022 sẽ bàn giao đưa vào sử dụng. 10km đã thi công xong nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Đang triển khai các gói thầu sinh kế. Gói thầu trồng rừng đã ký hợp đồng và triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
5	Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững (Vnsat)	Sở NN và PTNT	338.551	49.000	19.077	38,93%	29.923	Đang triển khai 11 gói thầu, đạt khoảng 90% khối lượng. Dự kiến quý III/2022 sẽ nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Đã điều chỉnh BC KTKT 03 gói thầu giai đoạn 2016-2020, dự kiến trong tháng 7/2022 triển khai thi công tiếp phần công việc còn lại.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
III	Sở Y tế		951.190	107.819	106.522	98,80%	1.297		
1	Bệnh viện Ung bướu tỉnh Kiên Giang, quy mô 400 giường	Sở Y tế	761.195	89.519	89.519	100,00%	-	Công trình ép cọc xong, đang thi công phần móng khu nhà chính (khoảng 30% phần móng)	Đề nghị chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
2	Trung tâm Y tế huyện Giang Thành	Sở Y tế	160.000	300	-	0,00%	300	UBND tỉnh đã phê duyệt Điều chỉnh dự án, bắt đầu triển khai thiết kế bản vẽ thi công và tổ chức lựa chọn nhà thầu.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
3	Cải tạo, sửa chữa, mua sắm thiết bị Trung tâm Y tế thành phố Phú Quốc	Sở Y tế	29.995	18.000	17.003	94,46%	997	Đã hoàn thành tất cả các gói thầu, đang lập hồ sơ quyết toán công trình.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành nghiệm thu, quyết toán.
IV	Sở Văn hóa và Thể thao		533.425	145.000	3.474	2,40%	141.526		
1	Trung tâm triển lãm văn hóa nghệ thuật và bảo tồn di sản Văn hóa tỉnh	Sở VH & TT	130.000	30.000	261	0,87%	29.739	Công trình đang thi công cốt thép sàn tầng 4.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
2	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm văn hóa tỉnh giai đoạn 2016-2020	Sở VH & TT	49.616	15.000	2.146	14,31%	12.854	Công trình đang thi công ép cọc móng chính, hàng rào; phá dỡ vách ngăn và lót gạch nền hội trường 100 chỗ...	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
3	ĐTXD quảng trường trung tâm và tượng đài Bác Hồ tại phường Dương Đông, TP Phú Quốc	Sở VH & TT	353.809	100.000	1.067	1,07%	98.933	Đã thẩm tra xong thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, sau đó phê duyệt dự toán, tổ chức lựa chọn nhà thầu.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện.
V	Sở Du lịch		119.322	25.000	6.074	24,30%	18.926		

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/9/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nâng cấp, mở rộng đường quanh núi Hòn Me (đoạn đường trên thân đê + đoạn từ UBND xã Thổ Sơn đến ngã ba cống Hòn Quáo)	Sở Du lịch	59.869	15.000	5.724	38,16%	9.276	- Vướng mặt bằng thi công đoạn đầu tuyến (miếu cô 2 và 1 hộ dân tầm 800m chưa thi công được); - Khó khăn trong công tác tập kết vật tư, đặc biệt là bơm cát (theo TK vận chuyển sà lan 30 tấn đi qua cống Linh Huýnh để ra biển và bơm vào, tuy nhiên cống Linh Huýnh 1 tháng mở cửa cống 2 lần và tuyến vận chuyển trên biển cạn, nền nhà thầu vận chuyển qua Cống Vạn Thanh bơm, từ đó cũng làm chậm tiến độ đề ra); - Trên tuyến thi công có đoạn bị sạt lở đang xử lý, cũng làm chậm tiến độ; - Khối lượng thi công hoàn thành khoảng 15% giá gói thầu.	- Đề nghị chủ đầu tư phối hợp với UBND huyện Hòn Đất và các đơn vị có liên quan hoàn thành GPMB, chi trả tiền bồi hoàn, để giao mặt bằng cho nhà thầu thi công. - Đôn đốc nhà thầu thi công khối lượng trên mặt bằng đã được giao.
2	Đường vào khu du lịch Ba Hòn (cây xăng Bình Phận - mộ Chị Sứ)	Sở Du lịch	59.453	10.000	350	3,50%	9.650	- Chưa phê duyệt phương án GPMB, công tác giải phóng mặt bằng: Đang chờ Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Hòn Đất phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng (đang thông qua phương án giá). - Khối lượng thi công hoàn thành khoảng 45% giá gói thầu.	- Đề nghị chủ đầu tư phối hợp với UBND huyện Hòn Đất và các đơn vị có liên quan hoàn thành phê duyệt phương án GPMB, chi trả tiền bồi hoàn, để giao mặt bằng cho nhà thầu thi công. - Đôn đốc nhà thầu thi công khối lượng trên mặt bằng đã được giao.
VI	Văn phòng Tỉnh ủy		151.293	30.000	13.963	46,54%	16.037		
21	Khu di tích căn cứ Tỉnh ủy thời kỳ chống mỹ cứu nước (1954-1975) ở huyện U Minh Thượng	Văn phòng Tỉnh ủy	151.293	30.000	13.963	46,54%	16.037	Khối lượng thi công hoàn thành khoảng 54% giá gói thầu, nhà thầu thi công chậm.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành nghiệm thu, quyết toán.
VII	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh		60.000	30.000	398	1,33%	29.602		
22	Đồn biên phòng cửa khẩu Cảng Hòn Chông	BCH BDBP tỉnh	60.000	4.765	398	8,35%	4.367	Công trình đang thi công nhưng vướng giải phóng mặt bằng 01 hộ bà Nguyễn Anh Đào (theo Kết luận thanh tra tỉnh giao cho huyện Kiên Lương lập phương án bồi thường cho bà Đào) nên đến nay chưa giao hết mặt bằng cho thi công.	Đề nghị chủ đầu tư phối hợp với UBND huyện Kiên Lương và các đơn vị có liên quan hoàn thành phê duyệt phương án GPMB, chi trả tiền bồi hoàn, để giao mặt bằng cho nhà thầu thi công.
VIII	Huyện Phú Quốc		1.472.909	283.293	103.824	36,65%	179.469		
23	Đường nhánh số 3 - Khu vực Bãi Trường	UBND TP Phú Quốc	160.909	44.225	16.961	38,35%	27.264	Đang triển khai thi công (có vướng MB một số chỗ nhưng vẫn thi công được)	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện, song song đó chủ động hoàn thành GPMB để không bị động.
24	Đường Trung tâm Bãi Trường đoạn 3 và các đường nhánh	UBND TP Phú Quốc	1.312.000	239.068	86.863	36,33%	152.205	Đang triển khai thi công (có vướng MB một số chỗ nhưng vẫn thi công được)	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện, song song đó chủ động hoàn thành GPMB để không bị động.
IX	Thành phố Rạch Giá		145.944	11.066	10.521	95,08%	545		
25	Kè đường Nguyễn Thái Học và Kè đường Trần Hưng Đạo (từ Cầu Kênh Nhánh đến Cống Kênh Nhánh)	UBND TP Rạch Giá	32.944	9.588	9.043	94,32%	545	Công trình đang thi công sắp hoàn thành, chuẩn bị tổ chức nghiệm thu đưa vào sử dụng.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành nghiệm thu, quyết toán.

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/9/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
26	Đường Trần Văn Giàu (KDC Nam An Hòa - đường Phan Thị Ràng)	UBND TP Rạch Giá	59.500	840	840	100,00%		- Khối lượng hoàn thành khoảng 10%. - Vướng giải phòng mặt bằng: Còn khoảng 55% diện tích mặt bằng chưa được bàn giao (gồm: 27 hộ dân chiếm 15% diện tích, 01 tổ chức là Trường Cao đẳng Nghề KG chiếm 40% diện tích)	Đề nghị UBND thành phố Rạch Giá chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp với các đơn vị có liên quan hoàn thành công tác GPMB để công sớm bàn giao MB cho nhà thầu thi công.
27	Đường Nguyễn Thị Minh Khai (đường Lê Hồng Phong đến Phan Thị Ràng)	UBND TP Rạch Giá	53.500	638	638	100,00%		- Khối lượng hoàn thành khoảng 12%. - Vướng giải phòng mặt bằng gồm: 18 hộ dân chiếm 30% diện tích (yêu cầu bồi thường đất, không thống nhất giá hỗ trợ).	Đề nghị UBND thành phố Rạch Giá chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp với các đơn vị có liên quan hoàn thành công tác GPMB để công sớm bàn giao MB cho nhà thầu thi công.
X	Huyện An Minh		400.000	77.750	45.281	58,24%	32.469		
28	Đường KT1, huyện An Minh	UBND huyện An Minh	200.000	23.000	-	0,00%	23.000	Công trình đang lập thiết kế - dự toán điều chỉnh.	Đề nghị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục để tiếp tục triển khai thi công.
29	Cầu thị trấn Thứ 11 (vượt kênh Tân Bằng - Cán Gáo)	UBND huyện An Minh	200.000	54.750	45.281	82,71%	9.469	Công trình đã có kết quả lựa chọn nhà thầu xong và đã ký hợp đồng thi công với nhà thầu, đang lập phương án GPMB trình phê duyệt.	Đề nghị chủ đầu tư sớm hoàn thành phương án GPMB, chi trả tiền bồi thường để khởi công thi công.
XI	Huyện An Biên		250.000	100.000	73.983	73,98%	26.017		
30	Cầu Thứ Ba (ngang kênh xáng Xẻo Rô)	UBND huyện An Biên	250.000	100.000	73.983	73,98%	26.017	Khối lượng thi công hoàn thành khoảng 22% giá gói thầu. Nhà thầu đang triển khai thi công bơm cát 02 bên mô cầu.	Đề nghị chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công.
B	CÔNG TRÌNH KHỞI CÔNG MỚI		2.858.151	689.001	324.708	47,13%	364.293		
I	Sở Giao thông Vận tải		2.209.918	533.763	215.115	40,30%	318.648		
1	Dự án ĐTXD công trình đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành)	Sở GTVT	729.926	333.763	213.786	64,05%	119.977	- Địa bàn thành phố Rạch Giá đã chi trả tiền bồi hoàn 78.660/94.563 triệu đồng của 56/71 hộ (cá nhân, tổ chức), Ban QLDA đang tiếp tục chi trả. - Địa bàn Châu Thành đã chi trả tiền bồi hoàn 83.893/119.013 của 210/297 hộ và tổ chức. - Dự án đang mời thầu gói thầu xây lắp, dự kiến có kết quả lựa chọn nhà thầu trong quý III.	Đề nghị Sở GTVT, BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông, UBND TP Rạch Giá, UBND huyện Châu Thành và các đơn vị liên quan tiếp tục phối hợp hoàn thành việc bồi thường, tái định cư để có mặt bằng đầy đủ nhằm triển khai thi công hiệu quả. Hoàn thành công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu để tiếp tục giải ngân dự án.
2	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương	Sở GTVT	1.479.992	200.000	1.329	0,66%	198.671	- Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường: hoàn thành đo đạc, thẩm định ngoại nghiệp và xét chính sách 04/04 xã huyện Hòn Đất; huyện Kiên Lương: đo đạc hoàn thành, thẩm định ngoại nghiệp, nội nghiệp 07/07 ấp, tiến độ lập phương án chậm. - Huyện Hòn Đất: Ngày 14/9/2022 niêm yết danh sách các hộ dân bị ảnh hưởng. Dự kiến phê duyệt phương án bồi thường GPMB ngày 15/10/2022. Dự kiến phê duyệt và chi trả bồi thường GPMB trong tháng 10/2022. - UBND huyện Kiên Lương: Ngày 31/8/2022 niêm yết danh sách các hộ dân bị ảnh hưởng, đang phát phiếu và thu phiếu. Dự kiến phê duyệt phương án bồi thường GPMB cuối tháng 09/2022. Dự kiến phê duyệt và chi trả bồi thường GPMB trong tháng 10/2022.	Đề nghị Sở GTVT, BQL dự án ĐTXD các công trình Giao thông, UBND huyện Hòn Đất, UBND huyện Kiên Lương và các đơn vị liên quan tiếp tục phối hợp phê duyệt sớm phương án GPMB, tiến hành giải ngân bồi thường, tái định cư để dự án sớm được triển khai thi công.
II	Trường Cao đẳng nghề Kiên Giang		49.435	10.000	9.359	93,59%	641		
3	Xây dựng, sửa chữa Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang	Trường CĐ Nghề KG	49.435	10.000	9.359	93,59%	641	Đã có kết quả lựa chọn nhà thầu thi công, nhà thầu đang triển khai thực hiện.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc, theo dõi nhà thầu thi công đúng hợp đồng.



TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 15/9/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10
III	Huyện Châu Thành		168.798	75.000	73.798	98,40%	1.202		
4	Đường Minh Lương - Giục Tương	UBND huyện Châu Thành	168.798	75.000	73.798	98,40%	1.202	Đã có kết quả lựa chọn nhà thầu thi công, đang thi công gói thầu rà phá bom mìn để giao mặt bằng cho nhà thầu.	Đề nghị UBND huyện Châu Thành đơn đốc nhà thầu thực hiện hoàn thành rà phá bom mìn để giao mặt bằng thi triển khai công.
IV	Huyện Kiên Lương		350.000	40.238	2.501	6,22%	37.737		
5	Đường tránh thị trấn Kiên Lương (điểm đầu ĐT.971 đến trạm điện Kiên Bình QL80)	UBND huyện Kiên Lương	350.000	40.238	2.501	6,22%	37.737	Đang tổ chức mời thầu gói thầu tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công, thời gian đóng thầu là 21/7/2022. Dự kiến phê duyệt lập thiết kế bản vẽ thi công + dự toán công trình trong quý III/2022. Giải phóng mặt bằng (đơn vị thực hiện Cty TNHH MTV Nam Dương): Đã thực hiện các bước đo đạc, điều tra, thu thập thông tin sử dụng đất. Đầu tháng 7/2022 tiến hành thẩm định ngoại nghiệp, xét nguồn gốc đất, song song đó tiến hành khảo sát giá đất, niêm yết và tổ chức lấy ý kiến phương án (khoảng thời gian từ 1/8 đến 20/8/2022 (20 ngày theo quy định)). Dự kiến phê duyệt xong phương án GPMB trong quý III/2022 và chi trả tiền bồi hoàn. Dự kiến mời thầu xây lắp trong quý IV.	Đề nghị UBND huyện Kiên Lương, BQL dự án ĐTXD huyện Kiên Lương, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Kiên Lương và các đơn vị liên quan tiếp tục phối hợp phê duyệt sớm phương án GPMB, hoàn thành việc bồi thường, tái định cư để dự án sớm được triển khai thi công.
V	Huyện Giang Thành		80.000	30.000	23.935	79,78%	6.065		
6	Kè chống sạt lở kênh Hà Giang (đoạn Trung tâm hành chính - khu dân cư Đầm Chít)	UBND huyện Giang Thành	80.000	30.000	23.935	79,78%	6.065	Công trình đã có kết quả lựa chọn nhà thầu, đã khởi công thi công.	Đề nghị UBND huyện Giang Thành chỉ đạo BQL dự án đơn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công.